

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/DS-ST.

Ngày 17-4-2019.

V/v “*Tranh chấp yêu cầu bồi
thường thiệt hại sức khỏe*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Đoàn Quốc Thống

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp “Yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2018/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- Các nguyên đơn: Ông Võ Hoàng B, sinh năm 1952

Bà Lê Cẩm L, sinh năm 1961

Anh Võ Hoàng D, sinh năm 1989

- Bị đơn: Ông Võ Văn V, sinh năm 1966

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 7, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ông B, bà L, anh D có mặt; ông V, bà N vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện ngày 04 tháng 12 năm 2018 và tại phiên tòa nguyên đơn Ông Võ Hoàng B trình bày:* Vào ngày 21/8/2017 gần đến ngày cúng cơm của cha ông nên con trai ông tên Võ Hoàng Duy phát, dọn cỏ trên lối đi thuộc phần đất của em gái ông V tên Võ Chúc Ly, do bà Ly đi rất lâu, đất bỏ hoang nên cỏ mọc không có lối đi. Lúc này vợ ông V ngăn cản không cho dọn cỏ, con ông trả lời “tôi phát cỏ để trống lối đi chứ không có lấy đất của chị đâu”. Sau đó, vợ ông V nhào vô đánh con ông, vợ chồng

ông nghe thấy nên chạy ra can thì ông V chạy ra đánh và câu vật ông té xuống đường làm ông bể đầu chảy máu nhiều và được đưa đi bệnh viện huyện U Minh điều trị. Do đó ông yêu cầu ông V, bà N bồi thường các khoản tiền sau:

- + Tiền chi phí nằm viện và tiền thuốc: 992.300 đồng.
- + Tiền đi lại của người bệnh và người nuôi bệnh (2 lượt xe ôm đi về): 100.000 đồng x 2 người x 2 lượt = 400.000 đồng.
- + Tiền ăn uống của người bệnh và người nuôi bệnh trong thời gian nằm bệnh viện 7 ngày: 50.000 đồng x 2 người = 700.000 đồng.
- + Tiền mất thu nhập, ở nhà làm ruộng tôm và ghép cây kiêng, sửa cây kiêng mướn, thu nhập bình quân 200.000 đồng/ngày x 7 ngày = 1.400.000 đồng.
- + Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là Võ Anh D mỗi ngày 300.000 đồng x 7 ngày = 2.100.000 đồng.
- + Tiền tổn thất tinh thần 05 tháng lương cơ bản: 1.300.000 đồng x 5 tháng = 6.500.000 đồng. Tổng cộng 12.092.300 đồng.

** Tại đơn khởi kiện ngày 04 tháng 12 năm 2018 và tại phiên tòa nguyên đơn Bà Lê Cẩm L trình bày:* Bà bị vợ ông V là bà N dùng cây đánh trúng vào mắt làm cho mắt bà bị sưng, bầm đen mắt và mặt. Bà phải nằm bệnh viện U Minh, chụp hình và điều trị. Sau khi khám ở bệnh viện do hoàn cảnh gia đình đơn chiếc nên bà đi khám bệnh ở bác sĩ tư. Nay bà yêu cầu ông V, bà N bồi thường các khoản sau:

- + Tiền viện phí và thuốc: 176.626 đồng.
- + Tiền đi lại 2 lượt xe ôm đi về là: 100.000 đồng x 2 lượt = 200.000 đồng. Tổng cộng 376.626 đồng.

** Tại đơn khởi kiện ngày 04 tháng 12 năm 2018 và tại phiên tòa nguyên đơn Anh Võ Hoàng D trình bày:* anh bị vợ ông V đánh bị sưng ở tay và được đưa đi điều trị ở bệnh viện, do gia đình đơn chiếc nên anh khám bác sĩ tư để mua thuốc uống. Nay anh yêu cầu ông V, bà N bồi thường các khoản sau:

- + Tiền viện phí và tiền thuốc: 60.890 đồng.
- + Tiền xe đi lại 02 lượt xe ôm đi và về: 100.000 đồng x 2 lượt = 200.000 đồng. Tổng cộng 260.890 đồng.

Tổng cộng số tiền Ông B, bà L, anh D yêu cầu bồi thường là 12.729.816 đồng.

** Đối với ông Võ Văn V và Bà Nguyễn Thị N, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng ông V, bà N vắng mặt, không lý do. Tòa án đã trực tiếp xuống nhà gặp ông V và bà N để ghi ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn nhưng ông V, bà N vẫn không hợp tác với Tòa án.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định tranh chấp về việc bồi thường thiệt hại về sức khỏe và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ông Võ Văn V và Bà Nguyễn Thị N vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông V, bà N.

[2] Về nội dung: Theo lời trình bày của Ông B, bà L, anh D tại phiên tòa và theo bản án phúc thẩm số 241/2018/DS-PT ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xác định giữa Ông B, bà L, anh D với ông V, bà N đánh nhau là có thật. Về thương tích của ông V, bà N do Ông B, bà L, anh D gây ra đã được giải quyết bồi thường trong bản án số 241/2018/DS-PT ngày 28 tháng 11 năm 2018 nên không đặt ra xem xét.

Do vụ việc đánh nhau là lỗi hỗn hợp nên mỗi bên phải chịu thiệt hại 50% từ lỗi của mình gây ra, trong đó ngoài việc xác định thiệt hại thực tế từ viện phí, mất thu nhập của người bị thương tật, các thiệt hại khác gồm người nuôi bệnh, tổn thất tinh thần của người bệnh các đương sự tự chịu. Theo cách tính trên, xác định trách nhiệm bồi thường của đương sự tại vụ kiện như sau:

Đối với thiệt hại của Ông Võ Hoàng B: Xét thấy thời gian điều trị theo giấy chứng nhận của bệnh viện thể hiện là từ ngày 21 đến ngày 28/8/2017 là 07 ngày, chi phí nằm viện và tiền thuốc là 992.300 đồng đã được đối trừ xong trong bản án phúc thẩm số 241/2018/DS-PT ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau nên không đặt ra xem xét.

Tiền ăn người bệnh và người nuôi bệnh trong thời gian nằm viện 50.000 đồng x 2 người x 7 ngày = 700.000 đồng. Buộc ông V, bà N phải thanh toán cho Ông B $\frac{1}{2}$ thiệt hại về khoản này bằng 350.000 đồng.

Thiệt hại mất thu nhập chỉ chấp nhận mất thu nhập của Ông B trong thời gian điều trị, mức thu nhập Ông B. Tuy nhiên, yêu cầu của Ông B là cao nên Hội đồng xét xử điều chỉnh lại cho phù hợp như sau: 100.000 đồng x 7 ngày = 700.000 đồng. Buộc ông V, bà N phải thanh toán cho Ông B $\frac{1}{2}$ thiệt hại về khoản này bằng 350.000 đồng.

Đối với thiệt hại của Bà Lê Cẩm L và Anh Võ Hoàng D: theo toa vé xác định tiền đơn thuốc, khám bệnh của bà L là 172.626 đồng, của anh D là 60.890 đồng. Bà L, anh D xác định thương tích do bà N gây ra nên buộc bà N phải thanh toán cho bà L, anh D $\frac{1}{2}$ thiệt hại về khoản này bằng 116.758 đồng.

Tiền tổn thất tinh thần trong vụ việc này nguyên đơn và bị đơn tự chịu do lỗi của hai bên gây ra. Tiền xe đi lại, tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh các đương sự tự chịu.

[3] Về án phí: Ông V, bà N phải chịu án phí án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng. Ông B, bà L, anh D thuộc trường hợp không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 288; 584, 585, 590 Bộ luật dân sự; Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ông Võ Hoàng B, Bà Lê Cẩm L, Anh Võ Hoàng D về việc yêu cầu Bà Nguyễn Thị N và ông Võ Văn V bồi thường sức khỏe.

Buộc Bà Nguyễn Thị N và ông Võ Văn V cùng liên đới bồi thường cho Ông Võ Hoàng B, Bà Lê Cẩm L, Anh Võ Hoàng D tổng cộng số tiền 816.758 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Không chấp nhận yêu cầu của Ông Võ Hoàng B, Bà Lê Cẩm L, Anh Võ Hoàng D về việc yêu cầu Bà Nguyễn Thị N và ông Võ Văn V bồi thường sức khỏe số tiền 11.913.058 đồng.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị N và ông Võ Văn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch 300.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

Nguyễn Hoài Hận